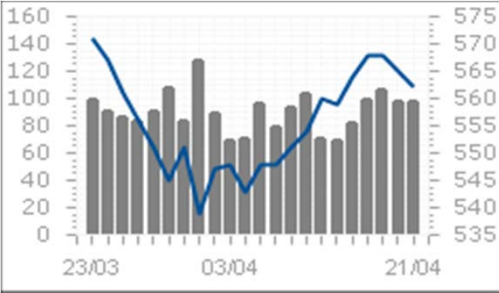


HOSE 21/04/2015

VNINDEX	562.24	-2.80	-0.50%
KLGD	98,592,506	CP	
GTGD	1,653.99	Tỷ	
GTR NDTNN	180.48	Tỷ	
CP Tăng giá	80	CP	
CP Giảm giá	123	CP	
CP Đứng giá	101	CP	

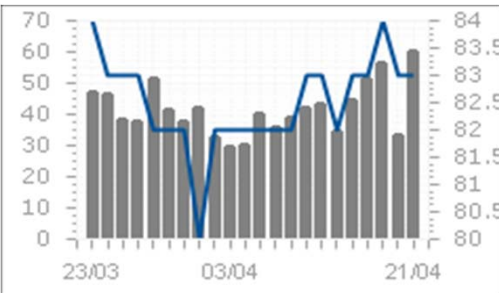


Tâm điểm

- ▶ Chỉ số tiếp tục bị điều chỉnh, thanh khoản gia tăng
- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 195 tỷ đồng giá trị
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 21/4/2015

HNXINDEX	83.11	-0.18	-0.22%
KLGD	60,347,197	CP	
GTGD	709.75	Tỷ	
GTR NDTNN	15.00	Tỷ	
CP Tăng giá	85	CP	
CP Giảm giá	105	CP	
CP Đứng giá	189	CP	



Thị trường / Ngành

Theo thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,052,813	12.5	2.6	19.7%	9.9%
HNX	141,342	10.8	1.7	11.6%	4.6%
Toàn bộ thị trường	1,194,155	12.5	2.5	19.5%	9.5%

Theo ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,241	8.7	0.9	9.2%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Thép và sản phẩm thép	30,661	7.4	1.4	18.0%	9.5%
Khai khoáng	32,726	8.5	1.6	22.9%	10.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	12,399	97.5	6.3	-4.7%	-4.1%
Xây dựng	27,635	10.7	1.5	15.8%	8.4%
Máy công nghiệp	36,840	14.3	1.2	9.0%	3.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,393	6.9	1.2	18.1%	12.5%
Lốp xe	10,637	8.1	1.4	19.1%	13.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	8,387	11.0	2.7	24.3%	10.9%
Thực phẩm	24,429	14.4	2.5	22.4%	8.4%
Dược phẩm	193,816	21.2	4.5	22.4%	15.8%
Phần mềm	15,140	11.8	2.5	21.3%	13.7%
Sản xuất & phân phối điện	17,670	10.7	2.2	21.3%	8.0%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	30,416	6.7	1.4	23.4%	10.5%
Bảo hiểm nhân thọ	129,681	8.8	3.4	39.6%	26.2%
Môi giới chứng khoán	24,021	18.9	2.0	10.4%	2.5%
Ngân hàng	24,289	10.4	1.2	12.2%	8.0%
Bất động sản	296,887	13.7	1.6	11.0%	0.9%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	159,959	15.8	2.3	14.8%	4.1%
	30,227	6.6	1.4	22.3%	9.4%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	593.67	-2.15	-0.36%
HNX30	158.11	-0.25	-0.16%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định VietinbankSc

Nhận định:

Thị trường tiếp tục bị áp lực điều chỉnh trên diện rộng. Thanh khoản có sự gia tăng trong phiên do áp lực bán gia tăng và bên mua tranh thủ tái cơ cấu. Thanh khoản trong tuần này sẽ duy trì ở mức thấp do tâm lý chốt lời, nghỉ ngơi trước kỳ nghỉ dài 30.4 cũng như hiệu ứng "Sell in May and go away". Các cổ phiếu ngân hàng vẫn tiếp tục thu hút dòng tiền do các thương vụ sáp nhập sẽ được tiến hành và hé lộ trong thời gian tới. Thị trường sẽ tiếp tục Sideway, nhà đầu tư nên lựa chọn cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hạn chế dùng Margin khi xu hướng chưa rõ ràng.

▶ **Tin doanh nghiệp**

Tin doanh nghiệp

BTS: Hưởng lợi tỷ giá, lãi quý 1 vượt kế hoạch cả năm

Ngày 24/04 tới đây, CTCP Xi măng Vicem Bút Sơn (HNX: BTS) sẽ tổ chức ĐHCĐ thường niên để thông qua kế hoạch 2015 với doanh thu 3,119 tỷ đồng và lợi nhuận 123 tỷ đồng. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh trong quý 1/2015 vừa được công bố cho thấy lãi ròng đạt gần 135 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm chuẩn bị trình lên đại hội tới 12 tỷ đồng. BTS cho biết nhờ trong quý 1, biến động tỷ giá EUR/VNĐ dẫn đến phát sinh chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản vay ngoại tệ tại ngày 31/03/2015 là hơn 100 tỷ đồng. Đồng thời, dư nợ giảm cùng lãi suất bình quân giảm nên chi phí lãi vay trong kỳ được giảm 22 tỷ đồng. Những yếu tố này đã góp phần đưa lợi nhuận quý 1 tăng đáng kể.

HT1: Hoạt động tài chính đưa lãi ròng quý 1 tăng vọt lên hơn 250 tỷ đồng

CTCP Xi măng Hà Tiên 1 (HOSE: HT1) vừa công bố kết quả kinh doanh quý 1/2015 ghi nhận doanh thu đạt 1,600 tỷ đồng, tăng nhẹ 1.3% cùng kỳ; trong khi đó lãi ròng đạt hơn 250 tỷ đồng, cùng kỳ chỉ khoảng 2 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp trong kỳ đạt 355 tỷ đồng, tăng nhẹ khoảng 14 tỷ so với cùng kỳ. Đáng kể là doanh thu tài chính đạt gần 192 tỷ đồng, cùng kỳ chỉ có 5.6 tỷ đồng. HT1 chưa công bố BCTC chi tiết nên chưa có thông tin cụ thể về khoản doanh thu tài chính tăng vọt này. Bên cạnh đó, chi phí tài chính giảm đến 54%, còn gần 117 tỷ đồng. Trừ đi các chi phí liên quan khác, lãi ròng sau cùng HT1 đạt hơn 250 tỷ đồng, cùng kỳ chỉ có 2 tỷ đồng. Theo đó EPS quý 1/2015 là 787 đồng, quý 1/2014 chỉ có 6 đồng.

SD9: Quý 1 lãi sau thuế gần 8.2 tỷ đồng

HĐQT CTCP Sông Đà 9 (HNX: SD9) cho biết trong quý 1/2015, Công ty đã đạt doanh thu gần 282 tỷ đồng và lãi sau thuế là 8.2 tỷ đồng. Riêng giá trị sản xuất kinh doanh trong kỳ đạt 286.6 tỷ đồng, trong đó giá trị kinh doanh xây lắp là 276.6 tỷ đồng, sản xuất công nghiệp là 10 tỷ đồng. Theo đó trong quý 2, Công ty đưa ra kế hoạch giá trị kinh doanh xây lắp 304.7 tỷ đồng, sản xuất công nghiệp 12 tỷ đồng. Song song đó doanh thu dự kiến sẽ đạt 336.8 tỷ đồng, lãi sau thuế là 7.8 tỷ đồng.

Địa ốc Phát Đạt (PDR): Nguồn thu dồi dào, quý 1/2015 lãi ròng gần 25 tỷ đồng

CTCP Phát Triển Bất động sản Phát Đạt (mã CK: PDR) công bố BCTC quý 1/2015. Doanh thu bán hàng trong kỳ lên tới 103,77 tỷ đồng tăng mạnh so với con số 19,33 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái, lợi nhuận gộp đạt 38,4 tỷ đồng cao gấp 6,6 lần quý 1/2014. Sau khi trừ các khoản chi phí PDR lãi ròng 24,77 tỷ đồng trong khi cùng kỳ chỉ đạt vốn vụn 235,6 triệu đồng LNST.

Diễn biến vĩ mô trong nước

CPI Hà Nội tiếp tục tăng do xăng dầu

Theo báo cáo Cục Thống kê Hà Nội, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 tăng 0,2% so với tháng trước và tăng 0,74% so cùng kỳ. Đây là tháng thứ hai liên tiếp chỉ số giá tiêu dùng tăng, chủ yếu do giá xăng dầu đã được điều chỉnh khiến hai nhóm hàng giao thông và nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt, vật liệu xây dựng tăng lần lượt là 2,5% và 1,84%. Nhóm hàng ăn, dịch vụ ăn uống - vốn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong rổ hàng hóa tính CPI tháng này giảm 0,49% so với tháng trước, do giá lương thực - thực phẩm giảm mạnh.

4 tháng đầu năm, tăng trưởng tín dụng tại Hà Nội lên tới 6,6%

Theo báo cáo của Cục Thống kê Hà Nội, nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội tiếp tục có mức tăng trưởng khả quan. Cụ thể trong tháng Tư huy động vốn ước đạt 1.257 nghìn tỷ đồng (trong đó, vốn huy động từ 12 tháng trở lên chiếm 30,5%), tăng 0,9% so với tháng trước và tăng 5,5% so với tháng 12 năm trước.

HOSE 21/04/2015 VNINDEX 562.24 -2.80 -0.50% 98,592,506 CP 1,653.99 bil VND

Phục hồi không thành, chỉ số tiếp tục giảm điểm

-VN-INDEX đạt 562.24 điểm, giảm 2.8 điểm tương ứng giảm 0.55%. Nền đồ Shooting Star đưa chỉ số rời khỏi ngưỡng hỗ trợ 38.2% của Fibonacci
 - Đường Stochastic Oscillatíc 14 giảm từ 82 xuống 79 khỏi vùng quá mua cho tín hiệu bán
 - MACD vẫn tiếp tục tăng nhẹ nhưng vẫn nằm dưới đường zero
 - Đường ADX giảm về 24, -DI lại cắt +DI cho thấy xu hướng tăng hiện tại đang yếu dần, thị trường sẽ tiếp tục Sideway.



HOSE Top 5 theo KLGD

OGC	-0.1 (-2.3%)	9,130,240
CII	0.5 (2.3%)	4,735,170
FLC	0.1 (1.0%)	4,266,120
HHS	-0.3 (-1.4%)	3,630,990
SAM	-0.7 (-5.2%)	3,553,690

HOSE Top 5 theo % tăng

PGI	0.8 (7.0%)	148,610
SCD	2.1 (6.8%)	7,990
HRC	2.9 (6.7%)	220
HTV	1.1 (6.5%)	1,000
HTL	4 (6.5%)	5,900

HOSE Top 5 theo % giảm

KAC	-0.7 (-7.0%)	680
LHG	-0.9 (-7.0%)	61,050
TIX	-1.6 (-7.0%)	2,080
KMR	-0.4 (-6.9%)	449,970
BTP	-1.1 (-6.8%)	114,730

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

PVD	46.1 tỷ	837,080
CTG	21.8 tỷ	1,197,000
VCB	16.5 tỷ	446,970
HPG	14.1 tỷ	312,500
HHS	13.1 tỷ	635,780

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

GAS	-5.5 tỷ	83,990
HQC	-3.1 tỷ	483,170
NBB	-3.1 tỷ	139,420
C32	-0.6 tỷ	18,940
C5M	-0.5 tỷ	13,200

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	6,216,410	180.48

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Ngoại trừ MSN, VNM còn giữ được tham chiếu, hầu hết các cổ phiếu vốn hóa lớn đều giảm điểm như GAS, BVH, CTG, BID, VIC, VCB...
- ▶ Thanh khoản trầm lắng ở phiên sáng, nhưng gia tăng mạnh ở phiên chiều khi các cổ phiếu vốn hóa lớn cũng bị áp lực bán gia tăng...
- ▶ Dẫn đầu thanh khoản là OGC do mã này bị áp lực bán ra khá lớn khi bị bổ sung vào danh sách không được giao dịch ký quỹ, tiếp đến CII, FLC, HHS, SAM...
- ▶ Chỉ số VS - Arms HOSE ở mức 1.66 cho thấy các mã giảm giá áp đảo so với tăng giá, bên bán chiếm ưu thế so với bên mua
- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 8 liên tiếp với hơn 180 tỷ đồng giá trị. Mua nhiều nhất PVD, CTG, VCB, HPG, HHS... Bán ròng GAS, HQC, NBB...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	65.0	123,135.87	8.8	3.5	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	108.0	108,012.81	17.8	5.5	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	36.7	97,806.25	21.7	2.3	10.7%	0.9%
VIC	1,454.6	48.5	70,545.92	21.2	3.5	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	18.0	67,021.28	11.8	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	80.5	59,232.56	54.8	3.9	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.8	52,850.61	10.9	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	35.1	23,884.55	18.9	2.0	10.4%	2.5%
HPG	488.6	45.1	22,037.81	6.9	1.9	29.5%	13.9%
STB	1,142.5	17.8	20,336.71	9.3	1.1	12.6%	1.3%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	303.0	54.5	16,515.51	6.8	1.4	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.0	67,021.28	11.8	1.2	19.6	GIU
HAG	789.9	20.2	15,955.97	10.9	1.1	24.0	MUA
FPT	343.9	50.0	17,194.71	10.6	2.2	NA	TH.DOI
HAG	789.9	20.2	15,955.97	10.9	1.1	24.0	MUA
GAS	1,894.4	65.0	123,135.87	8.8	3.5	NA	TH.DOI

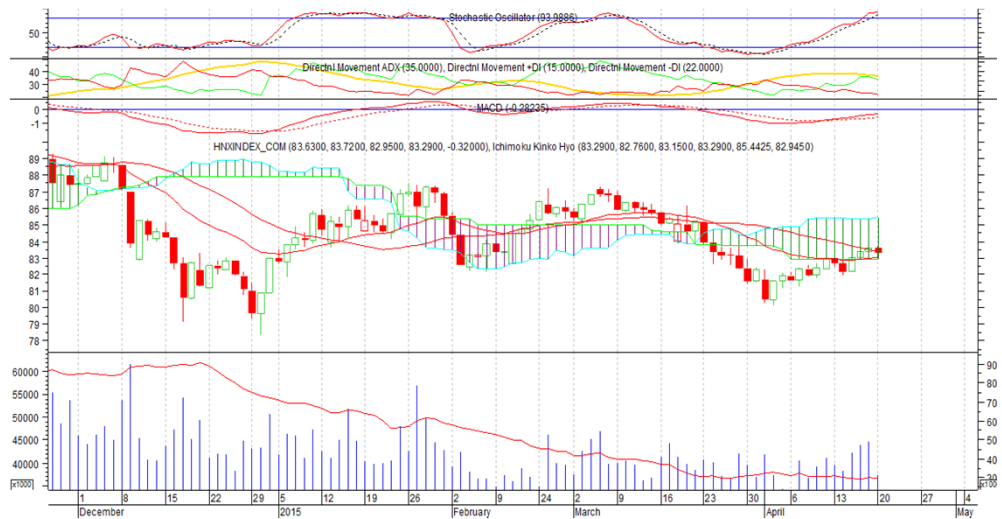
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	PVD	34,675,956	0.38%	1,042,150	57.41	205,070	11.28	100,000	5.51	100,000	5.51
2	CTG	23,739,640	0.29%	1,199,000	21.79	2,000	0.04	-	-	-	-
3	VCB	243,246,821	0.21%	498,620	18.45	51,650	1.92	-	-	-	-
4	HPG	38,513,202	0.41%	317,500	14.30	5,000	0.23	300,000	13.53	300,000	13.53
5	HHS	39,357,688	0.14%	635,780	13.07	-	-	-	-	-	-
6	VIC	192,988,923	0.16%	375,240	18.27	152,500	7.43	-	-	-	-
7	BID	803,508,976	0.01%	540,920	10.28	-	-	-	-	-	-
8	MSN	98,462,264	0.35%	97,440	7.86	13,500	1.09	-	-	-	-
9	DPM	92,897,015	24.55%	151,600	4.62	11,450	0.35	-	-	-	-
10	NLG	2,773,597	46.93%	208,000	4.17	-	-	-	-	-	-
11	HSG	6,546,433	42.50%	111,900	4.16	-	-	-	-	-	-
12	KBC	95,306,574	28.97%	209,800	3.45	7,000	0.11	-	-	-	-
13	KDC	50,994,752	29.13%	72,900	3.29	-	-	-	-	-	-
14	STB	303,679,055	5.56%	186,950	3.34	33,310	0.60	-	-	-	-
15	HAG	132,084,674	25.86%	125,750	2.56	7,940	0.16	-	-	-	-
16	VHC	20,701,188	26.60%	54,950	2.11	-	-	-	-	-	-
17	VNE	23,105,058	12.74%	136,000	1.98	-	-	-	-	-	-
18	DCM	250,535,403	1.68%	145,430	1.96	-	-	-	-	-	-
19	ITA	294,740,100	13.85%	258,660	1.83	3,430	0.02	-	-	-	-
20	SHP	44,068,118	1.97%	90,000	1.76	-	-	-	-	-	-
21	SVC	7,461,710	19.15%	81,000	1.74	-	-	-	-	-	-
22	BVH	168,559,862	24.23%	70,290	2.48	21,700	0.76	-	-	-	-
23	BTP	24,559,764	8.40%	103,000	1.56	-	-	-	-	-	-
24	PPC	103,536,143	17.26%	62,460	1.50	-	-	-	-	-	-
25	FLC	143,103,702	10.83%	136,880	1.45	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	GAS	886,216,980	2.23%	142,540	9.38	226,530	14.92	-	-	-	-
2	HQC	92,110,198	2.94%	-	-	483,170	3.14	-	-	-	-
3	NBB	5,947,268	38.80%	-	-	139,420	3.09	-	-	-	-
4	C32	3,500,310	17.75%	600	0.02	19,540	0.64	-	-	-	-
5	CSM	20,224,372	18.95%	500	0.02	13,700	0.54	-	-	-	-
6	TCL	6,196,394	19.41%	-	-	12,550	0.36	-	-	-	-
7	FPT	6	49.00%	-	-	3,950	0.20	-	-	-	-
8	GIL	5,116,342	12.26%	100	0.00	6,970	0.20	-	-	-	-
9	CII	8,603,635	38.27%	3,550	0.08	11,100	0.24	-	-	-	-
10	SCD	3,077,840	12.79%	20	0.00	4,020	0.13	-	-	-	-
11	SMC	11,307,958	10.69%	-	-	15,270	0.12	-	-	-	-
12	ASM	50,485,535	1.94%	-	-	11,520	0.10	-	-	-	-
13	NTL	26,331,060	7.60%	-	-	6,000	0.07	-	-	-	-
14	DCT	12,721,855	2.27%	-	-	30,000	0.07	-	-	-	-
15	VST	28,487,192	0.72%	-	-	19,740	0.04	-	-	-	-
16	HTI	10,534,688	6.78%	-	-	2,000	0.03	-	-	-	-
17	HAP	13,288,131	7.81%	-	-	4,880	0.03	-	-	-	-
18	HBC	4,733,245	35.85%	-	-	1,280	0.03	-	-	-	-
19	TNT	3,854,280	3.66%	-	-	3,950	0.02	-	-	-	-
20	ACC	3,250,000	16.50%	-	-	690	0.02	-	-	-	-
21	KSH	13,273,110	0.33%	-	-	2,000	0.02	-	-	-	-
22	GMD	-	32.81%	-	-	500	0.01	-	-	-	-
23	SJD	6,585,338	34.68%	50	0.00	500	0.02	500,000	15.65	500,000	15.65
24	PNJ	7	49.00%	-	-	190	0.01	200,000	10.00	200,000	10.00
25	BMI	5,278,288	42.01%	1,000	0.02	1,350	0.02	-	-	-	-

HNX 21/04/2015 HNX-Index 83.11 -0.18 -0.22% 60,347,197 CP 709.75 bil. VND

Phục hồi không thành, chỉ số tiếp tục giảm điểm

-HNX-INDEX đạt 83.11 điểm, giảm 0.18 điểm tương ứng giảm 0.22%. Cây nến đỏ Spin tiếp hình thành cảnh báo khả năng đảo chiều ngắn hạn.
 - Đường Stochastic Oscillator 14 giảm 93 về 90 và đường nhanh cắt xuống đường chậm cho tín hiệu bán
 - MACD tiếp tục tăng nhẹ và vẫn ở dưới đường zero
 - Thanh khoản gia tăng hơn cho thấy bên bán đã thiếu kiên nhẫn, bên mua cũng tận dụng cơ hội để mua khi điều chỉnh



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	0.7 (8.0%)	18,510,480
ITQ	0 (0.0%)	5,037,910
FIT	-0.1 (-0.7%)	4,199,210
SHN	0.3 (9.4%)	1,959,210
PVS	-0.1 (-0.4%)	1,811,820

HNX Top 5 theo % tăng

LCD	1.5 (10.0%)	100
SDU	1.1 (10.0%)	400
SJC	0.4 (10.0%)	3,900
TV4	1.3 (10.0%)	5,810
VC9	0.8 (9.6%)	18,400

HNX Top 5 theo % giảm

FDT	-2.5 (-10.0%)	100
QNC	-0.8 (-10.0%)	6,700
SDC	-3 (-10.0%)	100
CJC	-2.3 (-9.9%)	2,200
KVC	-2.2 (-9.8%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	7,8 tỷ	296,200
HUT	3,8 tỷ	240,000
SHB	2,9 tỷ	337,300
BCC	2,9 tỷ	150,000
VCG	2,8 tỷ	219,700

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

LAS	-4,2 tỷ	130,100
IVS	-3,9 tỷ	300,000
DBC	-2,1 tỷ	77,600
TNG	-0,8 tỷ	35,000
TVD	-0,3 tỷ	22,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	1,206,100	15.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Áp lực chốt lời ngắn hạn khiến thị trường không thể phục hồi. Hầu hết các cổ phiếu vốn hóa lớn đều sụt giảm trừ SHB tham chiếu, PVS, VCG, ACB... đều giảm
- ▶ Thanh khoản gia tăng đáng kể so với phiên trước do nhà đầu tư tích cực gom hàng, cơ cấu danh mục ở vùng giá thấp.
- ▶ KLF dẫn đầu về thanh khoản với hơn 18 triệu đơn vị bỏ xa các mã khác như ITQ đạt triệu đơn vị, FIT đạt triệu, SHN đạt 1.9 triệu, PVS đạt 1.8 triệu...
- ▶ Chỉ số VS-Arm HNX ở mức 0.5 cho thấy tổng các mã tăng giá nhiều hơn các mã giảm giá, bên mua chiếm ưu thế so với bên bán.
- ▶ Khối ngoại mua ròng phiên thứ 10 liên tiếp, đạt gần 15 tỷ đồng giá trị, các mã được mua nhiều PVS, HUT, SHB, BCC, VCG... Bán ròng nhiều LAS, IVS, DBC...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.3	14,609.26	15.6	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	25.9	11,569.54	6.4	1.2	20.6%	7.2%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	69.6	8.6	-10.7%	-8.5%
SHB	886.1	8.5	7,531.71	9.5	0.7	7.6%	0.5%
VCG	441.7	12.7	5,609.73	18.7	1.0	5.3%	1.3%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	19.3	4,345.55	15.4	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.4	3,067.18	9.2	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	49.8	2,805.70	6.6	1.9	24.2%	14.8%
FIT	178.4	14.6	2,605.00	5.9	1.4	30.9%	21.6%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.8	816.48	5.4	1.9	41.0	GIU
CMI	16.0	14.7	235.20	6.1	1.0	NA	TH.DOI
PVS	446.7	25.9	11,569.54	6.4	1.2	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.8	878.39	5.8	1.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.5	1,407.65	44.6	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.5	7,531.71	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.